

Số: 24 /CV-BKSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2021

V/v ~~Thẩm tra, kiểm định, văn bằng tốt nghiệp~~

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 328

ĐẾN Ngày: 05/7/2021

Chuyển: Thực hiện

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh

Chỉ thị số 29/1999/CT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra việc quản lý cấp phát, sử dụng các loại văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Nhằm mang tính hợp pháp của văn bằng tốt nghiệp đối với sinh viên đã tốt nghiệp tại **Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh**, Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn kính gửi Quý Trường công văn thẩm tra, kiểm định, văn bằng tốt nghiệp (đính kèm bảng photo văn bằng tốt nghiệp và bảng điểm), thông tin cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Số hiệu bằng	Số vào sổ	Ngày vào sổ
1	Trần Hoàng Liêm	31/08/1995	B1002056	9228	10/10/2018

Kính đề nghị Quý Trường tiến hành kiểm tra xác minh chính xác thông tin của sinh viên có tên trên. Rất mong nhận được sự cộng tác và hỗ trợ của Quý Trường trong thời gian sớm nhất.

Kết quả thẩm tra, xin gửi về địa chỉ sau:

Phòng Đào tạo - Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn

Số 1A, Nguyễn Văn Lượng, phường 6, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3984 0821 – 0963 2000 15;

Email: phongdaotao@bachkhoasaigon.edu.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, PĐT



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Ngọc Hà

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

.....RECTOR.....

LY TU TRONG COLLEGE OF HO CHI MINH CITY

has conferred

THE DEGREE OF ASSOCIATE

MECHANICAL ENGINEERING TECHNOLOGY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Upon: Mr. Tran Hoang Liem

Date of birth: 31 August 1995

Degree classification: Ordinary

Mode of study: Full-time

Cho: Trần Hoàng Liêm Giới tính: Nam

Ngày sinh: 31/8/1995

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình

Hình thức đào tạo: Chính quy

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

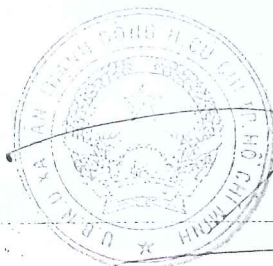
Ho Chi Minh City, 10 October 2018 ngày thực 9.5 huyện số -SCT/BS Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2018

Ngày tháng năm 2019

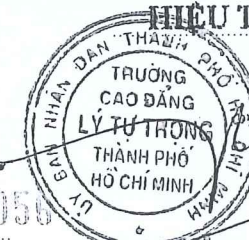
PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN THANH ĐÔNG



Reg. No: 9228



Nguyễn Văn Thành



Số hiệu: B

Số vào sổ cấp bằng: 9228

Phạm Hữu Lộc

BẢNG ĐIỂM

BẢN SAO

Họ và tên: TRẦN HOÀNG LIÊM
Ngày sinh: 31/08/1995
Khóa học: 2015-2018
Lớp học: 15CD-CTM4
Mã SV: 15002502

Ngành: Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí
Chuyên ngành: Chế tạo máy
Trình độ đào tạo: Cao đẳng
Loại hình đào tạo: Chính quy

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP		
				Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4
1	000059	Giáo dục thể chất 1	1	5.4	D	1.0
3	000204	Toán cao cấp 1	3	4.2	D	1.0
5	000007	Anh văn 1	3	4.6	D	1.0
7	000124	Pháp luật đại cương	2	6.7	C	2.0
9	000225	Giáo dục thể chất 2	1	5.9	C	2.0
11	000205	Toán cao cấp 2	2	5.3	D	1.0
13	000056	Dụng sai kỹ thuật đo	2	5.7	C	2.0
15	000008	Anh văn 2	2	4.8	D	1.0
17	000827	Vẽ kỹ thuật	4	5.8	C	2.0
19	000213	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	6.1	C	2.0
21	000273	Nguyên lý cắt kim loại	2	4.8	D	1.0
23	000009	Anh văn chuyên ngành CNKT Cơ khí	2	5.3	D	1.0
25	000057	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	6.2	C	2.0
27	000228	AutoCAD	2	6.2	C	2.0
29	000768	Đồ án Nguyên lý Chi tiết máy	1	6.5	C	2.0
31	000024	Cơ lý thuyết	2	6.0	C	2.0
33	000780	Trang bị điện trong máy cắt kim loại	2	5.7	C	2.0
35	000028	Công nghệ CAD/CAM	3	7.6	B	3.0
37	000814	Truyền động thủy lực và khí nén	2	6.8	C	2.0
39	000116	Nhập môn tin học	3	6.6	C	2.0
41	000017	Các phương pháp gia công đặc biệt	2	4.7	D	1.0
43	000185	Thực tập Phay 2	2	5.0	D	1.0
45	000193	Thực tập tốt nghiệp	4	10.0	A	4.0

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Điểm HP		
				Điểm 10	Điểm chữ	Điểm 4
2	000005	An toàn và môi trường công nghiệp	2	6.7	C	2.0
4	000217	Vật lý đại cương 1	3	5.1	D	1.0
6	000066	Hóa học đại cương 1	2	4.7	D	1.0
8	000119	NNLCB của CNMLN 1	2	6.0	C	2.0
10	000120	NNLCB của CNMLN 2	3	6.8	C	2.0
12	000218	Vật lý đại cương 2	2	6.1	C	2.0
14	000110	Môi trường và con người	2	7.9	B	3.0
16	000181	Thực tập Nguội - Hàn cơ bản	3	7.2	B	3.0
18	000189	Thực tập Tiện 1	2	6.3	C	2.0
20	000141	Sức bền vật liệu	2	5.0	D	1.0
22	000215	Vật liệu học	2	5.4	D	1.0
24	000109	Máy cắt kim loại	3	6.9	C	2.0
26	000226	Nguyên lý chi tiết máy	4	7.6	B	3.0
28	000190	Thực tập Tiện 2	2	6.0	C	2.0
30	000058	Giáo dục quốc phòng – An ninh	8	6.8	C	2.0
32	000861	Công nghệ chế tạo máy	4	5.4	D	1.0
34	000030	Công nghệ CNC	3	4.1	D	1.0
36	000184	Thực tập Phay 1	2	4.6	D	1.0
38	000043	Đồ án Công nghệ chế tạo máy	1	4.0	D	1.0
40	000154	Thực tập CAD/CAM-CNC	2	7.0	B	3.0
42	000220	Vẽ và thiết kế trên máy tính	3	5.7	C	2.0
44	000779	Thực tập CNC công nghiệp	2	5.0	D	1.0

Số tín chỉ tích lũy: 111
Điểm trung bình chung học tập toàn khóa: 6,02
Điểm trung bình chung tích lũy: 6,02
Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình
Xếp loại rèn luyện toàn khóa: TB - Khá

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 954 quyền số 2 SCT/BS

Ngày tháng năm 2018

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN THANH ĐÔNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ